

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM



TRẦN ĐỨC TUẤN

**PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH SỬ DỤNG
VỐN VAY ƯU ĐÃI TỪ NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH
XÃ HỘI CHO HỘ NGHÈO TẠI HUYỆN NA HANG -
TỈNH TUYÊN QUANG**

LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ NÔNG NGHIỆP

THÁI NGUYÊN - 2019

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM



TRẦN ĐỨC TUẤN

**PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH SỬ DỤNG
VỐN VAY ƯU ĐÃI TỪ NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH
XÃ HỘI CHO HỘ NGHÈO TẠI HUYỆN NA HANG -
TỈNH TUYÊN QUANG**

Ngành: Kinh tế nông nghiệp

Mã số: 8 62 01 15

LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ NÔNG NGHIỆP

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Đinh Ngọc Lan

THÁI NGUYÊN - 2019

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là kết quả nghiên cứu của tôi. Các số liệu, kết quả trong luận văn này là trung thực và chưa từng được ai công bố trong bất kỳ công trình nào.

Tôi xin cam đoan rằng, mọi sự giúp đỡ trong quá trình thực hiện luận văn đã được cảm ơn, các thông tin trích dẫn trong luận văn đều được chỉ rõ nguồn gốc.

Thái Nguyên, tháng 03 năm 2019

Tác giả luận văn

Trần Đức Tuấn

LỜI CẢM ƠN

Luận văn được hoàn thành là kết quả của quá trình học tập, nghiên cứu lý luận và tích lũy kinh nghiệm thực tế của tác giả. Những kiến thức mà thầy cô giáo truyền thụ đã làm sáng tỏ những ý tưởng, tư duy của tác giả trong suốt quá trình thực hiện luận văn này.

Nhân dịp này, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn và kính trọng sâu sắc đối với PGS.TS. Đinh Ngọc Lan- người đã tận tình hướng dẫn, giúp đỡ tôi hoàn thành luận văn này.

Tôi xin chân thành cảm ơn Ban giám hiệu, Ban chủ nhiệm Khoa Kinh tế và Phát triển Nông thôn, trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên đã giúp đỡ tôi trong quá trình học tập và hoàn thành luận văn.

Có được kết quả này, tôi không thể không nói đến công lao và sự giúp đỡ của NHCSXH huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang và các cán bộ tại các xã nghiên cứu, những người đã cung cấp số liệu, tư liệu khách quan, chính xác giúp đỡ tôi đưa ra những phân tích đúng đắn.

Cuối cùng tôi xin chân thành cảm ơn những người thân trong gia đình đã giúp đỡ tôi lúc khó khăn, vất vả để hoàn thành luận văn. Tôi xin chân thành cảm ơn bạn bè, đồng nghiệp đã động viên tạo mọi điều kiện thuận lợi và đóng góp những ý kiến quý báu để giúp tôi hoàn thành luận văn này.

Thái Nguyên, tháng 03 năm 2019

Tác giả luận văn

Trần Đức Tuấn

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT	vi
DANH MỤC CÁC BẢNG.....	vii
DANH MỤC CÁC HÌNH.....	ix
TRÍCH YẾU LUẬN VĂN.....	x
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu nghiên cứu.....	2
3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu	2
4. Những đóng góp mới của luận văn	3
Chương 1: CƠ SỞ KHOA HỌC CỦA ĐỀ TÀI	4
1.1. Cơ sở lý luận của đề tài	4
1.1.1. Nghèo đói và chuẩn mực nghèo đói.....	4
1.1.2. Tín dụng đối với hộ nghèo	10
1.1.3. Khái niệm về hiệu quả.....	13
1.1.4. Các nhân tố ảnh hưởng đến tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi của hộ nghèo từ ngân hàng chính sách xã hội	13
1.1.5. Ý nghĩa của vốn đối với sản xuất nông, lâm nghiệp.....	17
1.1.6. Những quan điểm, chính sách của Đảng và nhà nước về công tác xóa đói giảm nghèo	19
1.2. Cơ sở thực tiễn	23
1.2.1. Kinh nghiệm của một số nước về cho vay đối với người nghèo	23
1.2.2. Tình hình cho vay trong nước	25
1.2.3. Bài học kinh nghiệm rút ra.....	31

1.3. Ngân hàng chính sách xã hội	32
1.3.1. Giới thiệu chung về ngân hàng chính sách xã hội	32
1.3.2. Mục tiêu hoạt động.....	33
1.3.3. Đối tượng phục vụ.....	33
Chương 2: ĐẶC ĐIỂM ĐỊA BÀN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ...	36
2.1. Khái quát điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội huyện Na Hang	36
2.1.1. Điều kiện tự nhiên.....	36
2.1.2. Điều kiện kinh tế - xã hội.....	39
2.2. Nội dung nghiên cứu.....	48
2.3. Phương pháp nghiên cứu.....	49
2.3.1. Phương pháp thu thập thông tin	49
2.3.2. Phương pháp tổng hợp và phân tích thông tin	50
2.4. Hệ thống các chỉ tiêu đánh giá	51
Chương 3: KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN.....	54
3.1. Tình hình cho hộ nghèo vay vốn ưu đãi tại huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang	54
3.2. Đánh giá chung về ảnh hưởng của điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội đến phát triển kinh tế nông nghiệp - nông thôn	56
3.3. Tình hình vay, sử dụng vốn vay của các hộ điều tra tại huyện Na Hang - tỉnh Tuyên Quang.....	57
3.3.1. Tình hình chung của các hộ nghèo điều tra	57
3.3.2. Tình hình vốn vay của các hộ điều tra	58
3.3.3. Nguyên nhân nghèo của hộ điều tra.....	58
3.3.4. Nhu cầu vay vốn của các hộ điều tra	59
3.3.5. Kết quả sử dụng vốn vay của hộ	62
3.3.6. Hiệu quả sử dụng vốn vay.....	63
3.4. Các nhân tố ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận vốn vay của hộ nghèo tại NHCSXH huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.....	65

3.4.1. Nhân tố chủ quan	65
3.4.2. Nhân tố khách quan.....	70
3.5. Đánh giá tình hình sử dụng vốn vay ưu đãi từ NHCSXH cho hộ nghèo tại huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.....	73
3.5.1. Thuận lợi	73
3.5.2. Khó khăn	74
3.6. Giải pháp nâng cao tình hình sử dụng vốn vay ưu đãi từ NHCSXH cho hộ nghèo tại huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.....	74
3.6.1. Nâng cao năng lực vay vốn của hộ nghèo	74
3.6.2. Hoàn thiện công tác cho vay đối với hộ nghèo tại NHCSXH	76
3.6.3. Giải pháp cho chính quyền địa phương	80
3.6.4. Tăng cường mối quan hệ giữa NHCSXH với tổ chức chính trị xã hội.....	82
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.....	83
1. Kết luận	83
2. Kiến nghị	84
2.1. Đối với chính phủ.....	84
2.2. Đối với NHCSXH Việt Nam	85
2.3. Đối với Sở ban ngành tỉnh Tuyên Quang	86
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	88
PHỤ LỤC	90

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

CBTD	: Cán bộ tín dụng
CTXH	: Chính trị xã hội
ĐTN	: Đoàn thanh niên
HCCB	: Hội cựu chiến binh
HND	: Hội nông dân
HPN	: Hội phụ nữ
KHKT	: Khoa học kỹ thuật
KV	: Khu vực
LĐ-TB&XH	: Lao động - thương binh xã hội
NĐ-CP	: Nghị định - Chính phủ
NHCSXH	: Ngân hàng chính sách xã hội
PTNT	: Phát triển nông thôn
QĐ	: Quyết định
SXKD	: Sản xuất kinh doanh
TK&VV	: Tiết kiệm và vay vốn
TNCS	: Thanh niên cộng sản
TTg	: Thủ tướng
UBND	: Ủy ban nhân dân
WB	: Ngân hàng thế giới
XĐGN	: Xóa đói giảm nghèo

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1.1: Quy định về chuẩn nghèo đói (theo tiêu chuẩn quốc gia).....	6
Bảng 1.2. Phân loại hộ nghèo theo thu nhập giai đoạn 2016 - 2020	7
Bảng 1.3. Đối tượng vay và lãi suất của NHCSXH.....	34
Bảng 2.1. Các hạng mục đất sử dụng năm 2017.....	37
Bảng 2.2. Tình hình số hộ, nhân khẩu và lao động đoạn 2015 - 2017	39
Bảng 2.3. Diện tích, năng suất, sản lượng một số cây trồng chính năm 2017.....	47
Bảng 3.1. Kết quả cho vay vốn ưu đãi trong 3 năm.....	54
Bảng 3.2: Phân tích SWOT về ảnh hưởng của điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội đến phát triển kinh tế nông nghiệp - nông thôn.....	56
Bảng 3.3. Tình hình chung của các hộ nghèo điều tra năm 2018	57
Bảng 3.4. Tình hình vay vốn của các hộ nghèo	58
Bảng 3.5. Tổng hợp nguyên nhân nghèo của các hộ điều tra	59
Bảng 3.6. Nhu cầu vay vốn với các mức vay khác nhau	60
Bảng 3.7. Nhu cầu vay vốn của các hộ nghèo về kỳ hạn cho vay	61
Bảng 3.8. Chi phí trung gian từ vốn của các hộ nghèo năm 2017	62
Bảng 3.9. Kết quả sản xuất của hộ nghèo	63
Bảng 3.10. Hiệu quả sử dụng vốn ưu đãi của hộ nghèo năm 2017	64
Bảng 3.11. Tổng hợp thu nhập các hộ trước và sau khi được hưởng tín dụng ưu đãi.....	64
Bảng 3.12: Đánh giá của hộ về mức cho vay của NHCSXH huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.....	66
Bảng 3.13. Đánh giá của hộ về thời gian, quy trình, giấy tờ cho vay của NHCSXH huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.....	67
Bảng 3.14: Đánh giá của hộ về thời gian cho vay của NHCSXH huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.....	68

Bảng 3.15: Đánh giá của hộ về thái độ của cán bộ tín dụng tại NHCSXH huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang	70
Bảng 3.16. Đánh giá của hộ về nhu cầu vốn vay tại NHCSXH huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.....	71
Bảng 3.17. Đánh giá của hộ về tiếp cận vốn vay qua các tổ chức ủy thác chính trị của NHCSXH huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.....	73